CTY CỔ PHẦN RAU QUẢ THỰC PHẨM
AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 01/2014/NQ-ĐHCĐ

Long Xuyên, ngày 25 tháng 04 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang:

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Rau quả Thực phẩm An Giang số 01/2014/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2014;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2014.

- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013**

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2013	% so KH
1	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	*Triệu đ*	*267.691*	*175.823*	152,25
2	Thu từ hoạt động tài chính	*Triệu đ*	2.777		
3	Thu nhập khác	*Triệu đ*	2.313		
	Tổng kim ngạch xuất khẩu	*USD*	*10.861.480*	*6.529.800*	
4	Tổng Giá vốn	*Triệu đ*	209.003	135.505	154,24
5	Tổng Chi phí	*Triệu đ*	39.134	24.568	159,29
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	*Triệu đ*	*19.554*	*15.750*	124,15
7	Thuế thu nhập DN phải nộp	*Triệu đ*	4.384	3.938	111,34
8	Tổng lợi nhuận sau thuế	*Triệu đ*	15.170	11.813	128,42
9	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu				

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2013	% so KH
9.1	TSLN trước thuế trên vốn điều lệ	%	32,59%	*26,25%*	124,15
9.2	TSLN sau thuế trên vốn điều lệ	%	25,28%	*19,69%*	128,41

- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014
1	Sản xuất - Mua vào	Triệu đ	193.740
2	Doanh số bán ra	Triệu đ	289.750
3	Lãi gộp	Triệu đ	62.962
4	Chi phí bán hàng , quản lý	Triệu đ	40.411
5	Lãi vay	Triệu đ	963
6	Lãi trước thuế	Triệu đ	21.588
7	Kim ngạch nhập khẩu	USD	575.414
8	Kim ngạch xuất khẩu	USD	11.946.800
9	Đơn giá tiền lương/lợi nhuận trước thuế		2,781

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013.

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2014.

- **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	BCTC năm 2013
1	Lợi nhuận sau thuế	*Đồng*	**15.169.991.088**
2	Trích các Quỹ		
2.1	- Quỹ dự phòng tài chính (5% lợi nhuận sau thuế)	*Đồng*	758.499.554
2.2	- Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)	*Đồng*	758.499.554
2.3	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (7% lợi nhuận sau thuế)	*Đồng*	1.061.899.376

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	BCTC năm 2013
3	Chia cổ tức bằng tiền 18%/vốn điều lệ	*Đồng*	**10.800.000.000**
4	Lợi nhuận để lại	*Đồng*	**1.487.692.782**

➢ Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 2% lợi nhuận sau thuế.

- **Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2014**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2014
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	60.000
2	Tổng doanh thu	"	289.750
3	Lợi nhuận trước thuế	"	21.588
4	Tỷ lệ LNTT/Vốn điều lệ	%	35,98
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	16.191
6	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	%	26,99
7	Đơn giá tiền lương/lợi nhuận trước thuế		2,781

- **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014**

➢ Tỷ lệ trích lập các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: 5% /lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 8%/lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ dự phòng tài chính: 5%/lợi nhuận sau thuế.

➢ Tỷ lệ chi trả cổ tức:

- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến cho cổ đông năm 2014 bằng tiền: 18,5%/vốn điều lệ.

Điều 6: Thông qua việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2014

- Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 là 492 triệu đồng.
- Mức thù lao, khen thưởng của của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014 là:

  - Chủ tịch HĐQT 7.000.000 đồng/tháng
  - Thành viên HĐQT 5.000.000 đồng/người/tháng
  - Trưởng Ban kiểm soát 4.000.000 đồng/tháng
  - Thành viên Ban kiểm soát 2.500.000 đồng/người/tháng

Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát 2% lợi nhuận sau thuế khi hoàn thành kế hoạch SXKD 2014 và thưởng Ban điều hành, Quản lý của Công ty cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang 2% lợi nhuận sau thuế khi hoàn thành kế hoạch SXKD 2014.

Điều 7: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

   Địa chỉ: 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM

2. Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt (SV)

   Địa chỉ: 386/51 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP. HCM

3. Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Việt Nam (AFC VN)

   Địa chỉ: 30/35 Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ.

Nội dung sau khi sửa đổi tại khoản 1, Điều 24, Điều lệ: *"Số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty không ít hơn ba (03) người và không nhiều hơn mười một (11) người"*.

Điều 9: Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy.

1. Địa điểm đầu tư: Khu công nhiệp Bình Long – Châu Phú An Giang
2. Diện tích: 02 Ha

   Trong đó: - Nhà xưởng, kho,...: 01 Ha

   - Đường nội bộ, công trình phụ trợ: 01 Ha

3. Dự kiến tổng vốn đầu tư: 90 tỷ

   Trong đó : - Thiết bị: 45 tỷ

   - Xây lắp: 33 tỷ

   - Vốn lưu động, dự phòng, khác: 12 tỷ.

   Vốn vay: 72 tỷ

   Vốn đối ứng: 18 tỷ

4. Công suất thiết kế: 10.000 tấn sản phẩm/năm
5. Diện tích vùng nguyên liệu: 3.750 Ha
6. Sản phẩm: Rau quả đông lạnh và đóng hộp
7. Thị trường: - Xuất khẩu: 90% (Châu Âu, châu Mỹ, Châu Á, Úc)

   - Nội địa: 10%

8. Thời gian thực hiện:

   - Giai đoạn 1: 04/2014 – 09/2015: Xây dựng vùng nguyên liệu và nhà máy.

   - Giai đoạn 2: 10/2015: Nhà máy đi vào hoạt động.

9. Số lượng lao động: 500 người
10. Thời gian thu hồi vốn: Dự kiến 7 năm.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện các phương án đầu tư, vay vốn mở rộng sản xuất kinh doanh năm 2014 và các công việc có liên quan đến việc đầu tư xây dựng, thực hiện, triển khai nhà máy nêu trên.

Điều 10: Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

Điều 11: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT của Ông Lưu Bách Thảo.

Điều 12: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT của Nguyễn Chí Tuấn.

Điều 13: Thông qua việc bầu bổ sung 2 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014–2016:

STT	Họ và tên
1	Nguyễn Hồng Minh
2	Mai Thị Kim Loan

Điều 14: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát của Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Điều 15: Thông qua việc bầu bổ sung 1 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2016

STT	Họ và tên
1	**Nguyễn Thị Thúy Nga**

Điều 16: Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai các nội dung đã được Đại hội quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Điều 17: Giao cho Ban Kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CP RAU QUẢ THỰC PHẨM AN GIANG

HUỲNH QUANG ĐẤU

Nơi nhận :
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGĐ;
- Lưu hồ sơ HĐQT, VT.

CTY CỔ PHẦN RAU QUẢ THỰC PHẨM AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 01/2014/BB-ĐHCĐ

Long Xuyên, ngày 25 tháng 04 năm 2014

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 CÔNG TY CỔ PHẦN RAU QUẢ THỰC PHẨM AN GIANG

Thời gian: *8 giờ 00, ngày 25 tháng 04 năm 2014*
Địa điểm: *Khách sạn Hòa Bình 1*
Số 130, Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Bình, TP.Long Xuyên, An Giang

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

- Người báo cáo: Bà Trần Thị Thoa - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
- Nội dung báo cáo:
  - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 05/04/2014, sở hữu 6.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang.
  - Cổ đông tham dự Đại hội: 95 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 5.699.200 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 94,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký Đoàn và Ban Kiểm Phiếu

Chủ tịch đoàn:

- Ông Huỳnh Quang Đấu — Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn
- Ông Quách Thanh Bình — Thành viên HĐQT - Thành viên
- Ông Trần Công Thụy — Thành viên HĐQT - Thành viên
- Ông Lưu Bách Thảo — Thành viên HĐQT - Thành viên
- Ông Huỳnh Quang Vinh — Thành viên HĐQT - Thành viên

Thư ký:

- Ông Nguyễn Công Luận — - Trưởng ban
- Ông Bùi Phúc Lộc — - Thành viên

Ban kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Hải Măng — - Trưởng ban
- Bà Trần Thụy Tố Trinh — - Thành viên
- Ông Trần Văn Hợp — - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tịch đoàn, Thư ký Đoàn, Ban Kiểm Phiếu.

III. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Ông Huỳnh Quang Vinh – Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội thông qua Chương trình Đại hội

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày nội dung sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2014.

Người trình bày: Ông Huỳnh Quang Đấu – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

II. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013.

Người trình bày: Ông Trần Công Thụy – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

III. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013.

Người trình bày: Bà Đặng Thị Thúy Nhanh – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

IV. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013.

Người trình bày: Quách Thanh Bình – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

V. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2014.

Người trình bày: Quách Thanh Bình – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

VI. Tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2014.

Người trình bày: Quách Thanh Bình – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

VII. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

Người trình bày: Bà Đặng Thị Thúy Nhanh – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

VIII. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ.

Người trình bày: Ông Trần Công Thụy – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

IX. Tờ trình về việc chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy.

Người trình bày: Ông Trần Công Thụy – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

X. Tờ trình về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Người trình bày: Ông Trần Công Thụy – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

XI. Tờ trình về việc miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT và bầu bổ sung 2 thành viên HĐQT

Người trình bày: Ông Trần Công Thụy – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

XII. Tờ trình về việc miễn nhiệm 1 thành viên BKS bầu bổ sung 1 thành viên BKS

Người trình bày: Ông Trần Công Thụy – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Không có ý kiến của cổ đông nào đặt ra trong Đại Hội Cổ Đông thường niên 2014

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

- **Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2014.**

➢ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013**

STT	CHỈ TIÊU TỔNG HỢP	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2013	% so KH
1	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	*Triệu đ*	*267.691*	*175.823*	152,25
2	Thu từ hoạt động tài chính	*Triệu đ*	2.777		
3	Thu nhập khác	*Triệu đ*	2.313		
	Tổng kim ngạch xuất khẩu	*USD*	*10.861.480*	*6.529.800*	
4	Tổng Giá vốn	*Triệu đ*	209.003	135.505	154,24
5	Tổng Chi phí	*Triệu đ*	39.134	24.568	159,29
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	*Triệu đ*	*19.554*	*15.750*	124,15
7	Thuế thu nhập DN phải nộp	*Triệu đ*	4.384	3.938	111,34
8	Tổng lợi nhuận sau thuế	*Triệu đ*	15.170	11.813	128,42
9	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu				
9.1	TSLN trước thuế trên vốn điều lệ	*%*	32,59%	*26,25%*	124,15
9.2	TSLN sau thuế trên vốn điều lệ	*%*	25,28%	*19,69%*	128,41

➢ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014
1	Sản xuất - Mua vào	Triệu đ	193.740
2	Doanh số bán ra	Triệu đ	289.750
3	Lãi gộp	Triệu đ	62.962
4	Chi phí bán hàng , quản lý	Triệu đ	40.411
5	Lãi vay	Triệu đ	963
6	Lãi trước thuế	Triệu đ	21.588
7	Kim ngạch nhập khẩu	USD	575.414
8	Kim ngạch xuất khẩu	USD	11.946.800
9	Đơn giá tiền lương/lợi nhuận trước thuế		2,781

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 1 đã được thông qua.**

- **Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013.**

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 2 đã được thông qua.**

- **Nội dung 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013.**

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 3 đã được thông qua.**

- **Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013.**

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 4 đã được thông qua.**

- **Nội dung 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2013 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2014.**

➢ **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	BCTC năm 2013
1	Lợi nhuận sau thuế	*Đồng*	**15.169.991.088**
2	Trích các Quỹ		
2.1	- Quỹ dự phòng tài chính (5% lợi nhuận sau thuế)	*Đồng*	758.499.554
2.2	- Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)	*Đồng*	758.499.554
2.3	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (7% lợi nhuận sau thuế)	*Đồng*	1.061.899.376
3	Chia cổ tức bằng tiền 18%/vốn điều lệ	*Đồng*	**10.800.000.000**
4	Lợi nhuận để lại	*Đồng*	**1.487.692.782**

▪ Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 2% lợi nhuận sau thuế.

➢ **Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2014**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2014
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	60.000
2	Tổng doanh thu	"	289.750
3	Lợi nhuận trước thuế	"	21.588
4	Tỷ lệ LNTT/Vốn điều lệ	%	35,98
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	16.191
6	Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	%	26,99
7	Đơn giá tiền lương/lợi nhuận trước thuế		2,781

➢ **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014**

o <u>Tỷ lệ trích lập các quỹ</u>:

- Quỹ đầu tư phát triển: 5% /lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 8%/lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ dự phòng tài chính: 5%/lợi nhuận sau thuế.

o <u>Tỷ lệ chi trả cổ tức:</u>

- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến cho cổ đông năm 2014 bằng tiền: 18,5%/vốn điều lệ.

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ Số phiếu tán thành: 95	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 5 đã được thông qua.**

- **Nội dung 6: Thông qua việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2014.**

➢ Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 là 492 triệu đồng.

➢ Mức thù lao, khen thưởng của của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014 là:

- Chủ tịch HĐQT	7.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT	5.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát	2.500.000 đồng/người/tháng

Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát 2% lợi nhuận sau thuế khi hoàn thành kế hoạch SXKD 2014 và thưởng Ban điều hành, Quản lý của Công ty cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang 2% lợi nhuận sau thuế khi hoàn thành kế hoạch SXKD 2014.

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ Số phiếu tán thành: 95	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 6 đã được thông qua.**

- **Nội dung 7: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
   Địa chỉ: 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM
2. Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt (SV)
   Địa chỉ: 386/51 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP. HCM

3. Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Việt Nam (AFC VN)

Địa chỉ: 30/35 Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ Số phiếu tán thành: 95	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 7 đã được thông qua.**

- **Nội dung 8: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ.**

Nội dung sau khi sửa đổi tại khoản 1, Điều 24, Điều lệ: *"Số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty không ít hơn ba (03) người và không nhiều hơn mười một (11) người".*

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ Số phiếu tán thành: 95	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 8 đã được thông qua.**

- **Nội dung 9: Thông qua Chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy**

1. Địa điểm đầu tư: Khu công nhiệp Bình Long – Châu Phú An Giang
2. Diện tích: 02 Ha

Trong đó: - Nhà xưởng, kho,...: 01 Ha

- Đường nội bộ, công trình phụ trợ: 01 Ha

3. Dự kiến tổng vốn đầu tư: 90 tỷ

Trong đó : - Thiết bị: 45 tỷ

- Xây lắp: 33 tỷ
- Vốn lưu động, dự phòng, khác: 12 tỷ.

Vốn vay: 72 tỷ

Vốn đối ứng: 18 tỷ

4. Công suất thiết kế: 10.000 tấn sản phẩm/năm

5 Diện tích vùng nguyên liệu: 3.750 Ha

6. Sản phẩm: Rau quả đông lạnh và đóng hộp

7.Thị trường: - Xuất khẩu: 90% (Châu Âu, châu Mỹ, Châu Á, Úc)

- Nội địa: 10%

8. Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn 1: 04/2014 – 09/2015: Xây dựng vùng nguyên liệu và nhà máy.
- Giai đoạn 2: 10/2015: Nhà máy đi vào hoạt động.

9. Số lượng lao động: 500 người

10.Thời gian thu hồi vốn: dự kiến 7 năm

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện các phương án đầu tư, vay vốn mở rộng sản xuất kinh doanh năm 2014 và các công việc có liên quan đến việc đầu tư xây dựng, thực hiện, triển khai nhà máy nêu trên.

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ Số phiếu tán thành: 95	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 9 đã được thông qua.**

- **Nội dung 10: Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ Số phiếu tán thành: 95	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua.**

- **Nội dung 11: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT của Ông Lưu Bách Thảo**

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ Số phiếu tán thành: 95	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 11 đã được thông qua.**

- **Nội dung 12: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Chí Tuấn**
  - **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

  - **Như vậy Nội dung 12 đã được thông qua.**

- **Nội dung 13: Thông qua việc bầu bổ sung 2 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2016**
  - **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

  - **Như vậy Nội dung 13 đã được thông qua.**

- **Nội dung 14: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Ông Nguyễn Thanh Hùng**
  - **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

  - **Như vậy Nội dung 14 đã được thông qua.**

- **Nội dung 15: Thông qua việc bầu bổ sung 1 thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 - 2016**
  - **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

➢ **Như vậy Nội dung 15 đã được thông qua.**

- **Nội dung 16: Bầu cử bổ sung 2 thành viên Hội đồng Quản trị và 1 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2016**
  - Thông qua danh sách đề cử bầu bổ sung 2 thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014-2016

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

  - Thông qua danh sách đề cử bầu bổ sung 1 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2016

➢ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 95	**- Số cổ phần: 5.699.200**	**- Tỷ lệ: 100%**
+ *Số phiếu tán thành: 95*	+ Số cổ phần: 5.699.200	+ Tỷ lệ: 100%
+ *Số phiếu không tán thành: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
+ *Số phiếu không ý kiến: 0*	+ Số cổ phần: 0	+ Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	**- Số cổ phần: 0**	**- Tỷ lệ: 0%**

  - Kết quả bầu cử

Kết quả:

Danh sách trúng cử bầu bổ sung TV HĐQT:

STT	Họ và tên	Số phiếu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Hồng Minh	75	98,13
2	Mai Thị Kim Loan	91	101,47

Danh sách trúng cử bầu bổ sung TV BKS:

STT	Họ và tên	Số phiếu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Thúy Nga	95	100

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Ông Nguyễn Công Luận đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản nay được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Rau Quả Thực Phẩm An Giang

Đại hội kết thúc 10 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI	TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH Chủ tịch đoàn
Nguyễn Công Luận	CHỦ TỊCH HĐQT HUỲNH QUANG ĐẤU